

**MỤC LỤC**

	Trang
MỤC LỤC	Trang 1
DANH MỤC KÍ HIỆU CÁC CHỮ VIẾT TẮT	Trang 2
1. MỞ ĐẦU	Trang 3
1.1. Lí do chọn đề tài	Trang 3
1.2 . Mục đích nghiên cứu	Trang 4
1.3. Đối tượng nghiên cứu	Trang 4
1.4. Phương pháp nghiên cứu	Trang 5
1.5. Giới hạn phạm vi nghiên cứu	Trang 5
2. NỘI DUNG	Trang 6
2.1. Cơ sở lí luận của vấn đề	Trang 6
2.2. Thực trạng của vấn đề	Trang 6
2.3. Các biện pháp đã tiến hành để giải quyết vấn đề	Trang 7
3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	Trang 17
3.1. Kết luận	Trang 17
3.2. Kiến nghị	Trang 18

**DANH MỤC KÍ HIỆU CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

1. DD (Dd,dd) : Dung dịch
2. KL : Kim Loại
3. PK : Phi Kim
4. KHTN : Khoa học tự nhiên
5. T/d : Tác dụng
6. TC : Tính chất
7. TCHH : Tính chất hóa học
8. TCVL : Tính chất vật lí

## 1. MỞ ĐẦU

### 1.1. Lí do chọn đề tài

Chất lượng giáo dục là mối quan tâm hàng đầu của nền giáo dục toàn cầu nói chung và nước nhà nói riêng. Một trong những mục tiêu cơ bản của giáo dục là đào tạo xây thể hệ học sinh phát triển toàn diện về năng lực và phẩm chất, đạo đức trí tuệ đáp ứng được yêu cầu phát triển của xã hội hiện nay. Muốn thế mỗi thầy giáo cô giáo phải lựa chọn cho mình những phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh .

Nhất là trong giai đoạn hiện nay với chương trình giáo dục là là dạy học phải làm sao phát huy được năng lực phẩm chất của học sinh thông qua mỗi tiết dạy vì vậy việc thay đổi phương pháp kĩ thuật dạy học nhằm nâng cao năng lực phẩm chất của học sinh đòi hỏi mỗi giáo chúng ta cần phải nỗ lực phấn đấu hơn, cần có sự thay đổi những bước đi cơ bản, đặc biệt là phương pháp kĩ thuật dạy học mới

Trong những năm gần đây chúng ta đang tiếp cận và đổi mới phương pháp kĩ thuật dạy học theo chương trình mới nên công tác bồi dưỡng giáo viên là một nhiệm vụ quan trọng

Để phát triển năng lực phẩm chất của học sinh thì có rất nhiều phương pháp kĩ thuật dạy học như khăn trải bàn, mảnh ghép, công não, sơ đồ tư duy, dạy học dự án.....dù phương pháp dạy học nào muốn đạt kết quả cao thì người giáo viên phải vận dụng phương pháp dạy học đó đúng cách, đúng đối tượng học sinh

Nhiều năm qua bản thân tôi cũng vận dụng nhiều phương pháp dạy học tích cực đó vào dạy học . Tuy nhiên qua hai năm gần đây được tiếp cận tập huấn chương trình mới của các modul dạy học tôi thấy được cần đổi mới vận dụng các phương pháp dạy học trên cần đòi hỏi chúng ta phải tâm huyết phải tìm tòi học hỏi đào sâu chuyên môn hơn nữa.

Các phương pháp dạy học đều có ưu và nhược điểm của nó, do đó chúng ta vận dụng như thế nào hạn chế được ưu điểm nhất. Qua các phương

pháp dạy học trên có rất nhiều phương pháp rất hay mà bản thân tôi rất tâm đắc nhưng có những phương pháp kỹ thuật rất hay nhưng lại chưa thể áp dụng vào nơi tôi dạy được do điều kiện hoàn cảnh, cơ sở vật chất chưa đáp ứng được sẽ gây ra rất nhiều khó khăn. Trong các phương pháp dạy học trên tôi thấy phương pháp dạy học bằng bản đồ tư duy lại khá phù hợp cho học sinh nơi địa bàn mình dạy

Là giáo viên có 21 năm đứng lớp, qua những đợt tập huấn phương pháp dạy học mới tôi nhận thấy rằng giáo viên chúng ta không nên quá nặng nề về điểm số của học sinh qua các lần kiểm tra mà nên thay vào đó chúng ta nên đổi mới phương pháp dạy học sao phát huy được năng lực cho các em tạo cho các em hứng thú học tập phát huy được năng lực tự chủ, giao tiếp hợp tác các năng lực tìm hiểu khoa học tự nhiên .... Để góp phần vào dạy học chương trình phổ thông mới cùng các đồng nghiệp, bản thân tôi đã mạnh dạn viết lên đề tài “*Phát triển năng lực của học sinh thông qua phương pháp dạy học bằng bản đồ tư duy*” cũng nhằm mục tiêu đổi mới được phương pháp dạy học giúp các em phát triển tối đa năng lực của mình trong mỗi giờ học và sẽ hình thành được các năng lực trong cuộc sống hằng ngày

### **1.2. Mục đích nghiên cứu:**

Là một giáo viên tôi luôn mong muốn giúp các em có ý thức học tập , muốn khơi dậy cho các em năng lực tự chủ, năng lực hợp tác và nhiều năng lực khác

### **1.3. Đối tượng nghiên cứu**

Tôi tiến hành nghiên cứu tại trường THCS Nguyễn Tất Thành vì trường có nhiều thuận lợi cho việc nghiên cứu

Giáo viên nghiên cứu làm đề tài: Nguyễn Thị Hồng Xoan giảng dạy môn hoá học 9. Đã có 21 năm công tác.

Học sinh: Chọn 2 lớp tham gia nghiên cứu là lớp 9a4 và 9a5. Thành phần tỉ lệ giới tính và tôn giáo như sau:

Lớp	Tổng số học sinh			Dân tộc	
	Tổng số	Nam	Nữ	Dân tộc kinh	Dân tộc khác
9A5 (thực nghiệm)	42	23	19	38	4
9A4 (đối chứng)	40	21	19	35	5

Về ý thức học tập: Cả 2 lớp đều có ý thức học tập như nhau. Thành tích năm học trước của 2 lớp tương đương nhau về điểm số các môn học.

#### **1.4. Phương pháp nghiên cứu**

Tài liệu

Thực nghiệm qua các tiết dạy

#### **1.5. Giới hạn phạm vi nghiên cứu**

Đề tài này tôi chỉ nghiên cứu qua quá trình dạy học qua kì 1 năm học 2020

-2021 ở trường THCS Nguyễn Tất Thành

## **2. NỘI DUNG**

### **2.1. Cơ sở lí luận của vấn đề**

#### **2.1.1. Cơ sở khoa học**

Hóa học là một môn khoa học tự nhiên giữ một vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống kinh tế và xã hội. Với mục tiêu giáo dục phổ thông là giúp học sinh phát triển toàn diện đức, trí, thể, mỹ và các kỹ sống năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo của học sinh, nhằm nâng cao năng lực của học sinh giải quyết vấn đề rèn luyện kỹ năng vào thực tế tạo ra sự hứng thú học tập cho học sinh nâng cao chất lượng dạy học

Dựa trên cơ sở đó giáo viên cần kết hợp giữa phương pháp dạy học truyền thống với các phương pháp dạy học hiện đại nhằm phát huy năng lực của học sinh như dạy học khám phá, dạy học nêu và giải quyết vấn, dạy học đề án.... đề hạn chế tối đa việc áp đặt kiến thức cho học sinh, giáo viên đóng vai trò là người hướng dẫn, gợi mở giúp học sinh tự khám phá và lĩnh hội kiến thức mới.

#### **2.1.2. Cơ sở thực tiễn:**

Đối với trường THCS Nguyễn Tất Thành, đa số học sinh chăm ngoan, có ý thức học tập. Tuy nhiên các em học bài và nắm bắt kiến thức hóa học chưa được sâu sắc. Là giáo viên đã công tác được 21 năm, qua nhiều năm dạy học bản thân tôi thấy nhiều giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học nhiều khi còn chưa chưa linh hoạt

### **2.2. Thực trạng của vấn đề**

#### **2.2.1. Đối chương trình giáo dục hiện nay, với nhà trường và giáo viên:**

Trường THCS Nguyễn Tất Thành là một ngôi trường đóng trên địa bàn xã Nam Dong huyện Cư Jut cơ sở trường khá khang trang, cơ sở vật chất tương đối tốt. Mặc dù thế vẫn còn thiếu máy chiếu. Dụng cụ hóa chất không đồng bộ

Nhà trường rất quan tâm đến việc giảng dạy và luôn tạo điều kiện thuận

lợi cho giáo viên và học sinh.

Tập thể giáo viên tổ, nhóm chuyên môn nhiệt tình, thường xuyên dự giờ góp ý để có được các bài dạy tốt hơn.

Với chương trình giáo dục phổ thông của nước ta cũng như của thế giới hiện nay đang hướng tới phát triển năng lực cho học sinh trong các giờ dạy. Một hình thức đổi mới giáo dục mang tính chất toàn cầu. Do đó mỗi giáo viên chúng ta phải tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn đặc biệt là phương pháp dạy học mới

Tuy nhiên cũng có một số giáo viên chưa chịu khó đổi mới phương pháp dạy học, nhiều khi còn vận dụng quá nhiều phương pháp truyền thống, ngại đổi mới. Hơn thế nữa giáo viên còn mang tính chất đánh giá học sinh phần điểm số quá nhiều dẫn đến chưa kích thích được năng lực của học sinh. Đôi khi vì điểm số mà làm cho một số em chán nản tự ti trong học tập.

Nhiều giáo viên đã dựa vào điểm số đánh giá so sánh các học sinh trước lớp mà không nhìn nhận sự tiến bộ về năng lực của các em qua các tiết học, thực hành, ngoại khóa như các em rất hay phát biểu dù chưa đúng, luôn tham gia thảo luận trong nhóm, đưa ra ý kiến của các em, luôn làm bài tập...

Nhiều giáo viên khi đến lớp sau mỗi lần kiểm tra chỉ biết kết quả học sinh như vậy là y án hồ sơ mà không nhìn nhận lại phương pháp dạy học và đánh giá của chính mình để phát huy năng lực của học sinh

### **2.2.2. Đối với học sinh:**

Một số học sinh chưa có ý thức tự giác học, còn mang tính ỷ lại lười suy nghĩ chưa độc lập trong việc tiếp thu kiến thức. Gia đình các em đa số làm nông nghiệp, kinh tế còn khó khăn nên chưa quan tâm nhiều đến các em. Các em nhiều lúc học theo kiểu máy móc, học vẹt chưa có sự liên kết kiến thức, thiếu sự tích cực chủ động sáng tạo do đó gây khó khăn trong việc truyền thụ kiến thức của giáo viên.

Việc tư duy của một số học sinh chưa nhanh, khả năng phát hiện, vận dụng, suy luận và biến đổi chưa thật tốt, chưa thật linh hoạt.

Các em chưa tìm ra được phương pháp học tối ưu để dễ học, dễ nhớ

Lực học của các học sinh trong 1 lớp không đồng đều nên giáo viên cũng gặp khó khăn trong việc truyền thụ kiến thức cho cả 3 đối tượng học sinh khá giỏi; trung bình và yếu.

### **2.3. Các biện pháp đã tiến hành giải quyết vấn đề**

Hướng dẫn học sinh học tập bằng bản đồ tư duy là một phương pháp phát huy được năng lực tự chủ của học sinh, học sinh biết phân tích, tìm tòi những kiến thức mới, tìm được mối quan hệ giữa các chất....Biết cách hiển thị kiến thức gọn dễ hiểu giúp học sinh ghi nhớ sâu sắc mà không sa vào học vẹt. Một hình thức học giảm tải mà không giảm kiến thức theo yêu cầu.

Sơ đồ tư duy là một phương pháp học tập cực kì hiệu quả có thể ứng dụng dạy học trong các môn học và cả lĩnh vực đời sống. Sơ đồ tư duy phát huy tối ưu hóa não bộ

Phương pháp này được phát triển vào cuối thập niên 60 bởi Tony Buzan Bản đồ tư duy ( hay sơ đồ tư duy , lược đồ tư duy) là một cách để ghi nhớ lại kiến thức, những hiểu biết bằng cách tóm tắt từ một chủ đề thông qua những hình ảnh, đường nét cùng những màu sắc , là một sơ đồ không đòi hỏi chi tiết, cụ thể như bản đồ địa lí hay lịch sử. là một sơ đồ được biểu diễn theo sự hiểu biết

của mỗi người hoặc của một nhóm tập thể . bản đồ tư duy có thể thêm bớt các chi tiết, nội dung, có thể vẽ theo kiểu hình cây, hình .....

Các bước tiến hành

+ Bước 1. Bắt đầu từ trung tâm với hình ảnh của chủ đề hoặc một từ then chốt làm chủ điểm

+ Bước 2. Nói các nhánh chính (cấp một) đến hình ảnh trung tâm, nói các nhánh cấp hai đến các nhánh cấp một, nói các nhánh cấp ba đến nhánh cấp hai,... các nhánh gần trung tâm nên tô màu đậm hơn

+ Bước 3. Mỗi từ/ảnh/ý nên đứng độc lập, được nằm trên một đường riêng



+ Bước 4. Tạo ra một kiểu bản đồ riêng cho mình (Kiểu đường kẻ, màu sắc,...) tùy thuộc vào trí tưởng của mỗi người

+ Bước 5. Điền thông tin liên quan xung quanh hình ảnh trung tâm sao cho thể hiện được các kiến thức cần diễn đạt

( Trong quá trình thiết kế cần sử dụng màu sắc phù hợp )

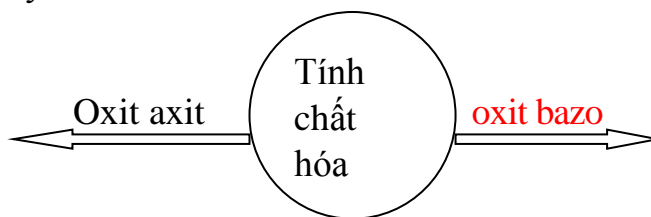
Tuy nhiên việc vận dụng phương pháp dạy học này trong các trường học còn ít. Tôi muốn có một nghiên cứu hiệu quả hơn, đánh giá hiệu quả hơn bởi phương pháp dạy học mới, đặc biệt là phương pháp sử dụng bản đồ tư trong dạy học, qua đó giúp các em tự phát triển năng lực tư duy của mình, biết khắc sâu kiến thức, biết nhớ chi tiết, biết tổng hợp phân tích kiến thức để giải các bài tập. Từ đó giáo dục các em niềm đam mê khoa học và biết tư duy, sáng tạo, biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Chúng ta có thể sử dụng bản đồ tư duy với nhiều mục đích khác nhau

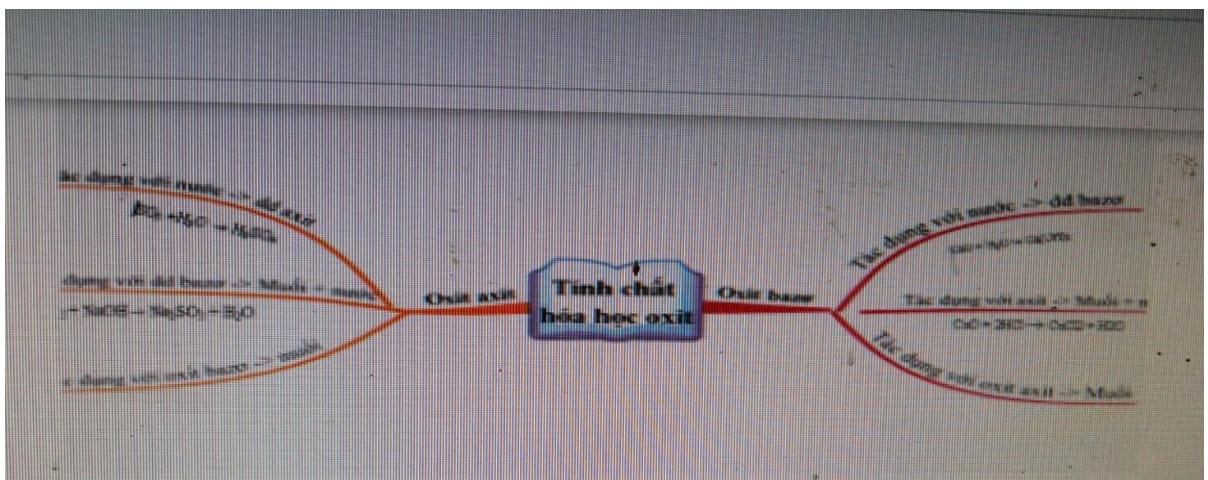
### 2.3.1. Sử dụng bản đồ tư duy trong kiểm tra bài cũ

Giáo viên có thể hỏi học sinh em hãy tóm tắt tính chất hóa học của một chất bằng sơ đồ hoặc điền từ còn thiếu hoàn thành sơ đồ sau thể hiện tính chất của Oxit

Với yêu cầu này học sinh độc lập suy nghĩ tăng khả năng tự học tự chủ tránh học vẹt một cách máy móc



Sơ đồ tính chất oxit



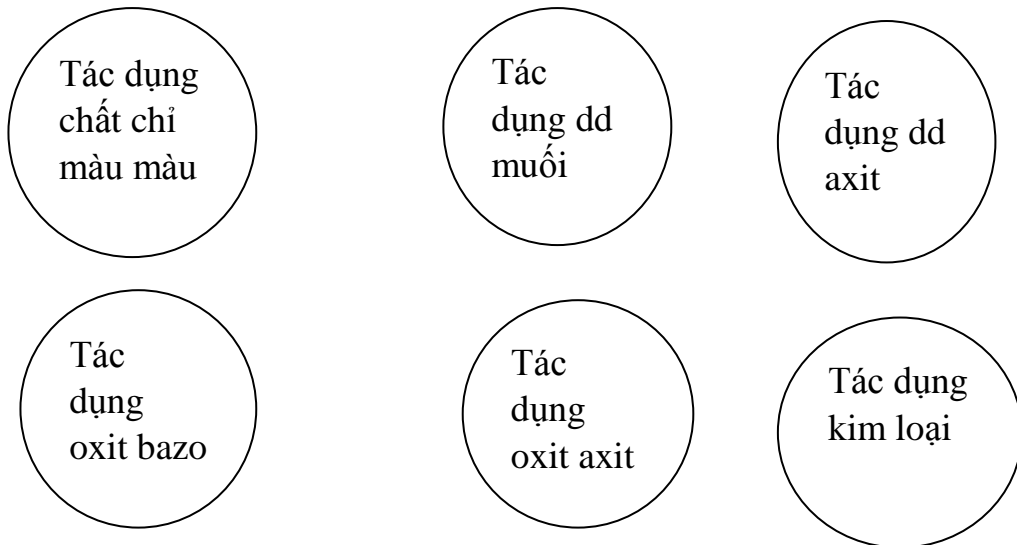
### 2.3.2 .Sử dụng bản đồ tư duy khi dạy tiết học mới

#### a) Sử dụng bản đồ tư duy trong hoạt động khởi động

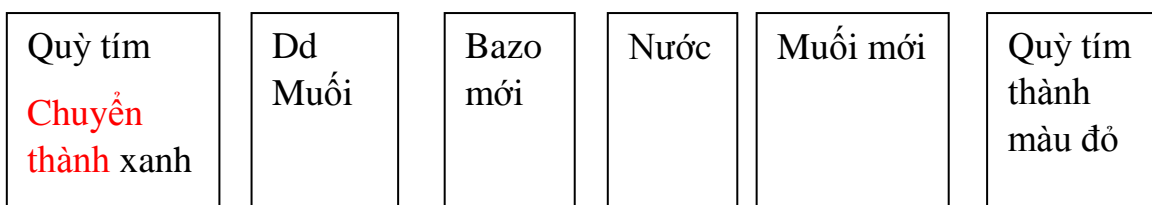
Trước khi vào dạy bài mới giáo viên thường dẫn dắt học sinh vào bài bằng thiết kế một vài câu hỏi ôn lại kiến thức đã học ở bài trước hoặc những vấn đề có liên quan đến bài bài mà các em sắp được học. Từ đó giáo viên vẽ chủ điểm chính bằng một hình ảnh ( hoặc từ khoá của chủ đề) vì một hình ảnh ở trung tâm sẽ giúp các em tập trung cao độ vào đó để các em tự dự đoán các nội dung có liên quan vẽ nhánh toả ra từ chủ điểm chính

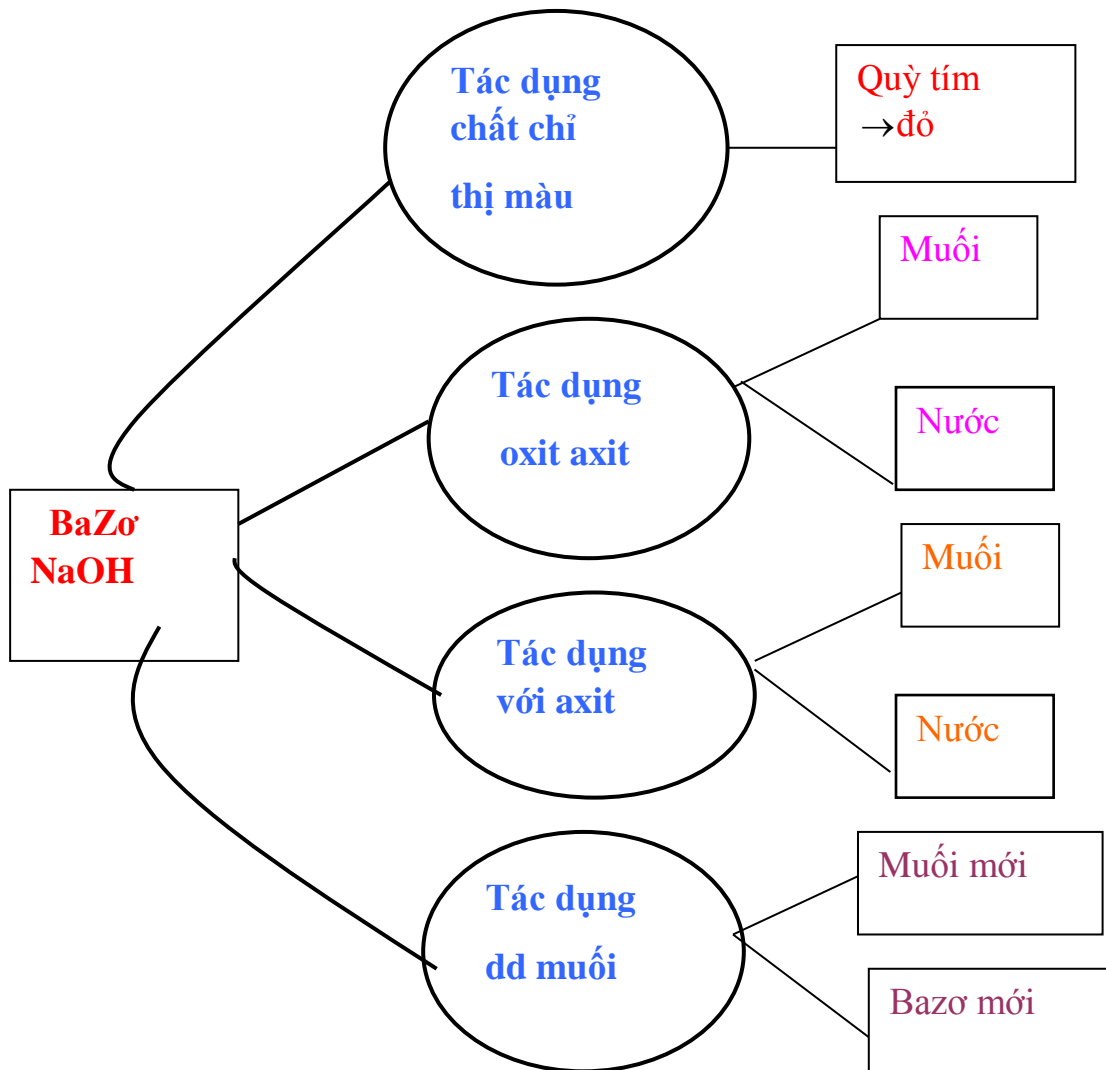
Ví dụ: Trước khi vào bài : một số bazơ quan trọng , giáo viên cho học sinh nhắc lại kiến thức hóa học của bazơ bằng sơ đồ . Từ đó giáo viên vẽ chủ đề chính là NaOH lên bảng, yêu cầu học sinh dự đoán tính chất của NaOH bằng cách tìm các mảnh ghép của giáo viên đưa ra xem nhóm nào ghép đúng và nhanh nhất

- Chất tham gia



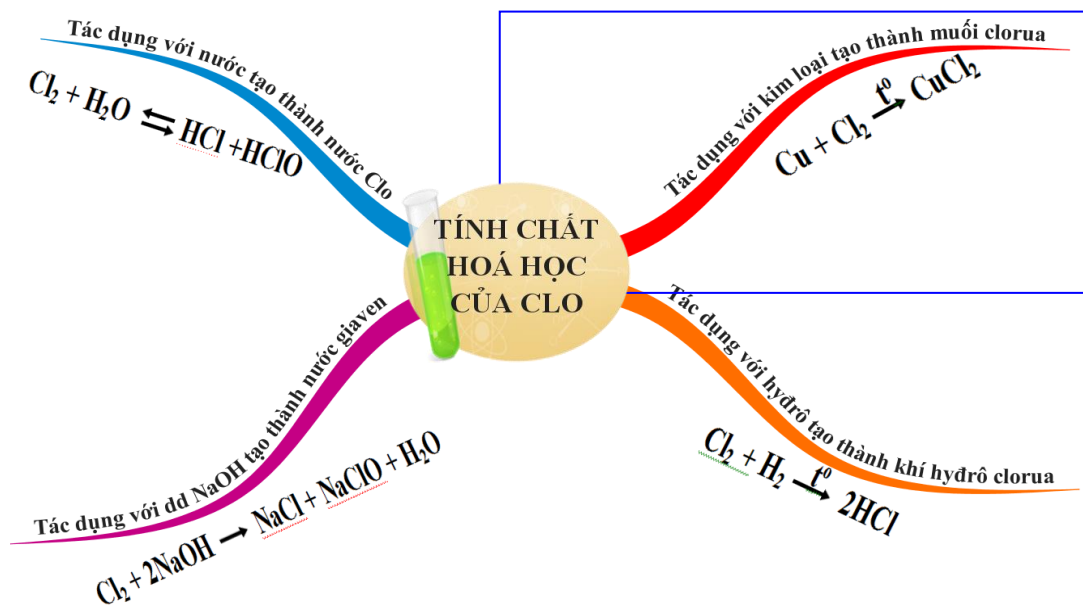
-Sản phẩm





Với dạng câu hỏi này sẽ giúp các em hợp tác trao đổi để hoàn thành yêu cầu đề ra. Như vậy khi các em hoàn thành được yêu cầu đề ra đó cũng chính là giúp các em hình thành được năng lực hợp tác và giao tiếp, hình thành được năng lực tìm hiểu tự nhiên ( Năng lực viết, trình bày báo cáo và thảo luận, sử dụng được ngôn ngữ, hình vẽ, sơ đồ...)

Hoặc trước khi vào phần tính chất của Clo. Giáo viên vẽ chủ điểm chính là Clo lên bảng, sau đó cho các nhóm dựa vào tính chất hóa học của phi kim suy ra tính chất hóa học của clo . Tính chất riêng của clo học sinh có thể không dự đoán được nên giáo viên có thể vẽ lên sơ đồ rồi dẫn dắt vào bài mới



b) Sử dụng bản đồ tư duy trong thảo luận nhóm ở trong tiết học mới

Trước đây việc thảo luận nhóm luôn được sử dụng trong các tiết dạy của giáo viên, tuy nhiên việc thảo luận của một số tiết học thường chỉ có một em làm (thường là học sinh khá giỏi), do đó mất rất nhiều thời gian và các em học chưa tốt thường y lại cho bạn.

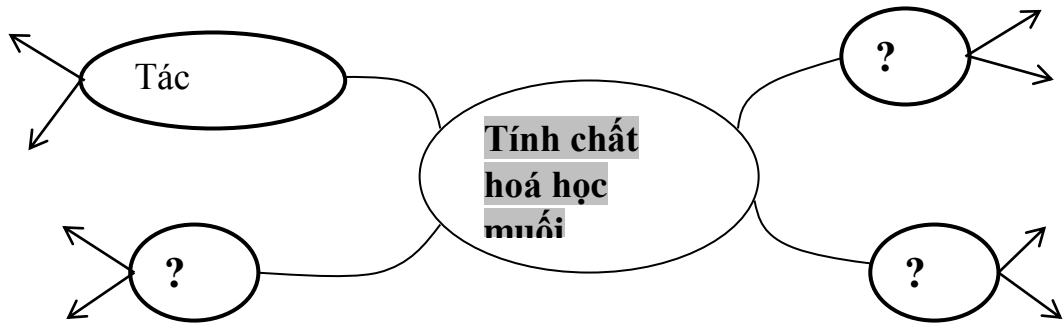
Tuy nhiên với phương pháp dạy học mới hiện nay chúng ta có phương pháp tích cực hơn đó là sau mỗi tiết dạy cho các em đánh giá lẫn nhau trong nhóm, nhận xét các bạn khi tham gia trao đổi nhóm, rồi giáo viên nhận xét chung. Như thế mỗi học sinh sẽ tự ý thức và tích cực làm việc hơn sau mỗi lần được nhận xét góp ý (Giáo viên nhận xét không đánh giá không so sánh các em với nhau để tránh cho các em sự tự ti khi mình làm chưa đúng)

Sử dụng bản đồ tư duy khi thảo luận nhóm giúp tiết kiệm thời gian thảo luận, vì mỗi cá nhân sẽ trình bày hiểu biết của mình bằng các nhánh con tỏa ra từ chủ điểm chính. Sau khi các cá nhân trình bày ý tưởng của mình thì cả nhóm sẽ xem xét bổ sung để hoàn thiện sơ đồ tư duy của nhóm.

### Bài 29: AXIT CACBONIC VÀ MUỐI CACBONAT

Muối cac bonat có tính chất hoá học nào?

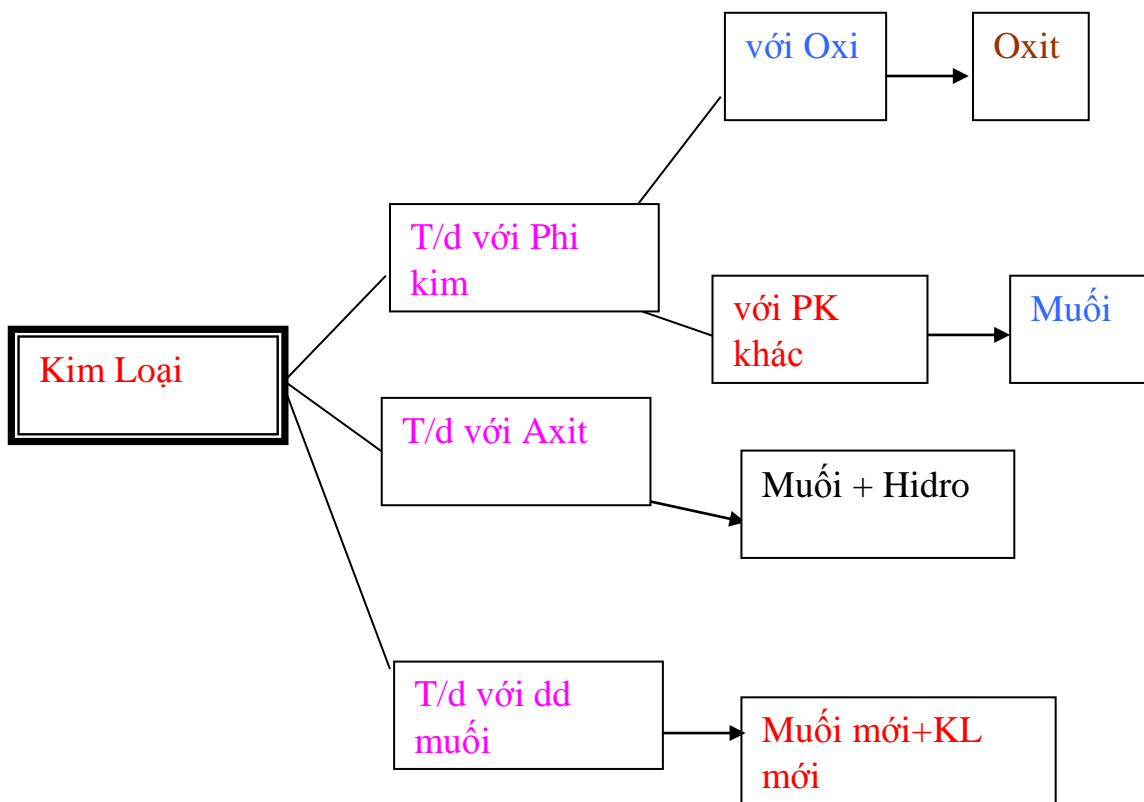
Lớp chia ra các nhóm, mỗi thành viên trong nhóm chuẩn bị hoàn thiện bản đồ tư duy của giáo viên đưa ra còn dở dang thành bản đồ tư duy của nhóm sao cho đảm bảo kiến thức mà nhóm cho là đúng.



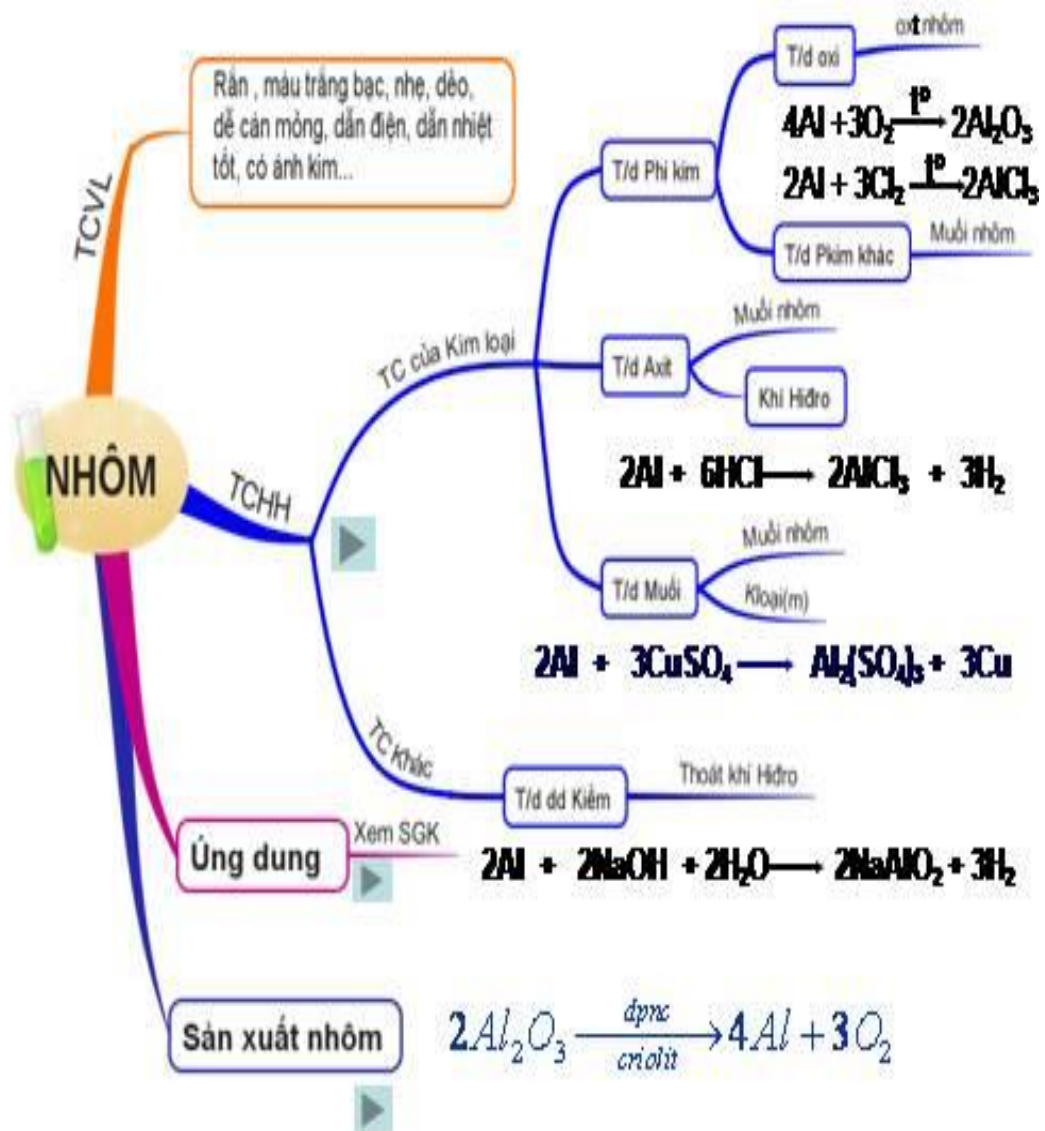
Sau đó giáo viên sử dụng bản đồ mà cả lớp đã góp ý để trình bày bài giảng  
 Qua thảo luận nhóm bằng sơ đồ tư duy các em biết kết hợp sức mạnh của tập thể để hoàn thiện công việc một cách nhanh nhất, từ đó giúp các em gắn gũi và đoàn kết nhau hơn

### 2.3.3. Sử dụng bản đồ tư duy ở phần củng cố sau khi học xong bài mới

Sau khi học xong bài tính chất của kim loại, giáo viên có thể yêu cầu học sinh vẽ sơ đồ thể hiện tính chất hoá học của kim loại vừa học xong



Đối với bài nhôm, sau khi học bài học này học sinh có thể tự tóm tắt kiến thức bằng hình vẽ sau:



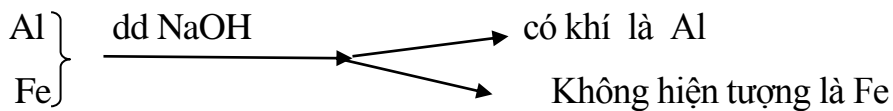
Quá trình tóm tắt kiến thức sau bài học sẽ giúp các em vững kiến thức hơn, biết được kiến thức nào trọng tâm của bài, cũng là giúp các em hình thành được năng lực KHTN sử dụng hình ảnh, báo cáo, ra quyết định....

### 2.3.4. Sử dụng bản đồ tư duy cho tiết thực hành

Trong bài thực hành dạng nhận biết giáo viên nên yêu cầu học sinh báo cáo theo sơ đồ tư duy vừa nhanh vừa biết được thao tác nhận biết đúng sai. Sau khi các nhóm báo cáo bằng sơ đồ tư duy đúng thì các em thao tác thực hành để nhận biết

Ví dụ bài thực hành tính chất hóa học của nhôm và sắt

- Nhận biết kim loại nhôm, sắt



Qua sơ đồ này tăng cho học sinh năng lực hợp tác nhóm đưa ra được ý kiến vì các kiến thức các em đã được học nên em nào cũng có thể đưa ra được ý kiến của mình

### 2.3.5. Sử dụng bản đồ tư duy cho việc giao bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới cho tiết học sau

Việc học bài theo kiểu đọc thuộc lí thuyết sẽ làm cho các em dễ nhầm chán. Do đó để kích thích vấn đề học tập của học sinh giáo viên nên hướng dẫn học sinh tóm tắt kiến thức bằng sơ đồ tư duy. Các em về nhà hãy nghiên cứu bài đã học rút ra kiến thức bằng sơ đồ tư duy thể hiện nội dung bài đã được học hôm nay

Việc đọc bài để chuẩn bị bài học sau đối với các em rất ít các em chuẩn bị. Đa phần các em đọc qua không chú tâm nên khi đến lớp các em tiếp thu bài khó khăn hơn

Để khắc phục tình trạng này giáo viên nên yêu cầu học sinh nghiên cứu vẽ sơ đồ tư duy thể hiện nội dung kiến thức của bài được giao vào vở bài tập. Như vậy học sinh muốn thể hiện nội dung kiến thức thì bắt buộc phải đọc bài mới lựa chọn các kiến thức để thể hiện trên sơ đồ tư duy. Như vậy các em cũng đã hiểu được phần nào kiến thức của bài mới khi lên lớp các em sẽ dễ tiếp thu kiến thức nhanh hơn. Bằng cách này sẽ phát triển được năng lực tự chủ tự học cho học sinh

Ví dụ giao bài mới: về nhà nghiên cứu kiến thức bài tính chất hóa học của axit các em hãy thể hiện nội dung kiến thức các em hiểu được khi đọc bài bằng sơ đồ tư duy.

### 2.4. Kết quả đạt được

Qua thực tế giảng dạy áp dụng phương pháp dạy học bằng bản đồ tư duy cho học sinh lớp 9A4 trong học kì 1, qua việc khảo sát, quan sát theo dõi thái độ, năng lực học tập của học sinh ( Phụ lục) tôi nhận thấy năng lực của học sinh được nâng lên rõ rệt

**BẢNG KẾT QUẢ TRƯỚC VÀ SAU KHI VẬN DỤNG GIẢI PHÁP**

	Lớp	Tự chủ tự học	Giao tiếp Hợp tác	Giải quyết vấn đề sáng tạo	Năng lực đặc thù KHTN( viết, sử dụng ngôn ngữ, hình ảnh, vẽ sơ đồ, báo cáo, ra quyết định và đề xuất ý kiến...)
Trước khi vận dụng	9A4	25% tốt	40% tích cực	37% tốt	23% tốt
	9A5	26% tốt	37% tích cực	37% tốt	25% tốt
Sau khi vận dụng	9A4 (đối chúng)	27% tốt	42% tích cực	35% tốt	23% tốt
	9A5(thực nghiệm)	60% tốt	65% tích cực	70% tốt	65% tốt

Sau khi tôi áp dụng phương pháp dạy học trên , Kết quả thu được như trên nghĩa là phương pháp dạy học trên đã giúp phát triển được năng lực của học sinh. Khi năng lực các em được hình thành thì các em sẽ chăm học và yêu thích môn học hơn từ đó chất lượng dạy học ngày càng được nâng cao



### 3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

#### 3.1. Kết luận :

Phương pháp dạy học bằng bản đồ tư duy thì nội dung của bài học được mở ra dưới dạng hình vẽ trong đó các đối tượng liên hệ với nhau bằng các đường nối với cách thức đó các dữ liệu được học sinh ghi nhớ dễ dàng và nhanh hơn.

Việc sử dụng BĐTD nói riêng trong dạy học sẽ mang lại hiệu quả cao và khích lệ việc học tập của học sinh và phương pháp giảng dạy của giáo viên.

Chúng ta có thể vận dụng nó trong các môn học cũng như lập kế hoạch quản lý học sinh trong công tác chủ nhiệm, .... Học sinh sẽ học được phương pháp học, tăng tính độc lập, chủ động, sáng tạo và phát triển tư duy cũng như sự đoàn kết thông qua thảo luận nhóm.

Việc vận dụng bản đồ tư duy trong dạy học có thể áp dụng đối với các trường học kể cả những trường thuộc vùng khó khăn, vì học sinh chỉ cần vài tờ giấy, cây bút là các em có thể tự tạo cho mình một bản đồ tư duy. Tuy phương pháp dạy học mới đã được tập huấn trong đó có phương pháp sử dụng bản đồ tư duy nhưng còn khá nhiều giáo viên ngại áp dụng , có thể do những khó khăn ban đầu như xây dựng thói quen chủ động học tập cho học sinh. Phải suy nghĩ thiết kế bản đồ tư duy kỹ trước khi áp dụng vào bài mới, học sinh cần có dụng cụ phấn màu, bút màu để bài sinh động.....Mặc dù vậy, tôi vẫn hy vọng mỗi giáo viên sẽ cố gắng từng bước vận dụng được sơ đồ tư duy vào các tiết dạy, vì việc vận dụng sơ đồ tư duy kết hợp với các phương pháp dạy học mới khác sẽ góp phần đổi mới phương pháp dạy học ở tất cả các cấp học nhằm phát triển năng lực, các kỹ năng cần thiết khác cho các em sau này.

Tuy nhiên không phải lúc nào, giờ học nào chúng ta cũng vận dụng sơ đồ tư duy một cách máy móc. Để phương pháp dạy học này đạt kết quả cao chúng ta cần biết sử dụng đúng lúc, đúng cách, biết khơi dậy niềm đam mê hứng thú đối với học sinh

### 3.2. Kiến nghị

Đối với giáo viên: đây là một phương pháp không còn xa lạ nhưng để cho phát triển được năng lực của học sinh như năng lực giao tiếp, hợp tác, trình bày...thì yêu cầu giáo viên phải tạo được tâm lí thoải mái nhất cho học sinh trong mỗi tiết học. Phải biết khuyến khích động viên các em khi các em trình bày báo cáo diễn đạt ý kiến bằng bản đồ tư duy

Trong quá trình gọi đại diện các nhóm báo cáo giáo viên tránh tình trạng để một em báo cáo thường xuyên, nên chú ý để tâm đến những em chưa mạnh dạn, hãy khuyến khích động viên em trình bày báo cáo tạo tâm thế cho em mạnh dạn cũng góp phần giúp các em có được sự tự tin trong học tập và cuộc sống

Giáo viên phải không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nhất là phương pháp, kĩ thuật dạy học nhất là trong giai đoạn chương trình giáo dục phổ thông mới 2018

Đối với học sinh: Phải có ý thức học tập. Biết tạo sức mạnh của tập thể thông qua thảo luận nhóm

Đối với nhà trường: nên tập huấn phần mềm vẽ sơ đồ tư duy cho giáo viên. Nên có máy chiếu ở mỗi lớp học

Ban giám hiệu nên khuyến khích động viên giáo viên áp dụng tốt các phương pháp dạy học nâng cao năng lực cho học sinh

Do thời gian nghiên cứu còn hạn chế và phạm vi nghiên cứu còn hẹp (chỉ mới áp dụng tại trường THCS Nguyễn Tất Thành) do đó đề tài không thể tránh khỏi những khiếm khuyết. Qua đề tài này tôi rất mong sự đóng góp ý kiến của các đồng nghiệp để đề tài hoàn thiện hơn. Tôi chân thành cảm ơn.

Xác nhận của đơn vị

Nam Dong; Ngày 20 /01/2021

Người viết sáng kiến

Nguyễn Thị Hồng Xoan

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ giáo dục và đào tạo, *Sách giáo khoa hoá 8*, nhà xuất bản giáo dục
2. Bộ giáo dục và đào tạo, *Sách giáo khoa hoá 9*, nhà xuất bản giáo dục
3. Bộ giáo dục và đào tạo ( 2009), *Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng*, dự án Việt- Bỉ, Hà Nội
4. Chương trình tập huấn csdl.edu.vn, *chương trình giáo dục phổ thông 2018*
5. Tony Buzan, *Sách lập bản đồ tư duy*
6. TS Đặng Thị Thu Thủy, *Tài liệu dự án phát triển giáo dục . Cách sử dụng bản đồ tư duy*
7. Một số bài giảng hoá 9  
Thuvientailieu.bachkim.com ;  
Thuvienbaigiangdientu.bachkim.com; giaovien.net ....

